

Số: **81** /QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **13** tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục Hải quan năm 2015

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hóa ngành Hải quan giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 3263/QĐ-BTC ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài chính năm 2015;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục Hải quan năm 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng BTC Đỗ Hoàng Anh Tuấn (thay b/c);
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính (để p/h);
- TCT, các PTCT TCHQ;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, PC (5b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh

www.LuatVietnam.vn



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Tổng cục Hải quan năm 2015.
(Kèm theo Quyết định số **81** /QĐ-TCHQ ngày **13** tháng 01 năm 2015
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Xác định rõ các nhiệm vụ, hoạt động đề chủ động trong chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Tổng cục Hải quan; chủ động trong việc tổ chức triển khai và phối hợp triển khai các hoạt động cải cách hành chính của các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan.

1.2. Góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2015 của Tổng cục Hải quan.

2. Yêu cầu:

2.1. Đảm bảo đúng, đủ các nội dung, hình thức và phương pháp theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ.

2.2. Lồng ghép, kết hợp các hoạt động cải cách hành chính với các hoạt động xây dựng pháp luật; kiểm tra thực hiện và theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ công vụ và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện hiệu quả, trong đó đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính tại các đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Xây dựng chính sách pháp luật hải quan:

1.1.1. Tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật hải quan để tham mưu đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định trong lĩnh vực hải quan, nhằm ngày càng hoàn thiện cơ sở pháp lý trong lĩnh vực hải quan.

1.1.2. Soạn thảo, trình các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính theo các chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền và khi có yêu cầu đột xuất của cấp trên.

1.1.3. Tiếp tục hoàn thiện các dự thảo Nghị định, Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hải quan năm 2014 khi có yêu cầu của cơ quan có

thẩm quyền. Hoàn thiện các quy trình nội bộ ngành Hải quan nhằm thi hành Luật Hải quan năm 2014, thực hiện tốt công tác quản lý:

1.1.4. Đề xuất bổ sung nội dung sửa đổi Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu vào Chương trình xây dựng Luật năm 2015 và triển khai thực hiện khi được chấp nhận bổ sung.

1.1.5. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để đảm bảo việc triển khai đầy đủ hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS.

1.1.6. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý về quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan.

1.1.7. Hoàn thành thủ tục phê duyệt và ký kết Nghị định thư để thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN.

1.2. Về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Thực hiện tốt trình tự, thủ tục soạn thảo, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành.

1.3. Đẩy mạnh các hoạt động có liên quan đến công tác xây dựng chính sách pháp luật hải quan:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hải quan. Thường xuyên thực hiện rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật hải quan. Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hải quan theo quy định của pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Quy định về thủ tục hành chính:

Thực hiện đúng nguyên tắc, yêu cầu của việc quy định về thủ tục hành chính; khâu lấy ý kiến (đặc biệt là tham vấn, lấy ý kiến của doanh nghiệp và các bên có liên quan), đánh giá tác động, thẩm định tính pháp lý về quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về hải quan theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, đảm bảo chất lượng, kịp thời.

2.2. Thực hiện thủ tục hành chính:

2.2.1. Kịp thời thông kê thủ tục hành chính hải quan trong các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, các văn bản pháp luật đã ban hành nhưng chưa kịp thông kê để trình Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố theo quy định. Công khai kịp thời các thủ tục hành chính theo các hình thức quy định.

2.2.2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.

2.2.3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định và việc thực hiện thủ tục hành chính hải quan đảm bảo hiệu quả.

2.2.4. Tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trong năm 2015 nhằm bảo đảm việc tuân thủ chính sách pháp luật, việc thực thi các thủ tục hành chính hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác quản lý.

2.2.5. Tham mưu cho Bộ Tài chính kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành thực sự vào cuộc, phối hợp với Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện phải kiểm tra, góp phần giảm thời gian thông quan hàng hóa.

2.2.6. Đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ cơ chế bán hàng miễn thuế cho cư dân biên giới.

2.2.7. Cải cách công tác kiểm tra hải quan, tạo sự gắn bó chặt chẽ với nhau. Việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra sau thông quan được thực hiện từ cấp Chi cục Hải quan bao gồm Chi cục Hải quan cửa khẩu.

2.3. Rà soát thủ tục hành chính:

Thường xuyên rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính hải quan, tập trung vào việc thực hiện Nghị quyết số 19/CP ngày 18 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Hải quan; kiến nghị bổ sung chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Hải quan phù hợp với Luật Hải quan năm 2014 và Quyết định thay thế Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan, khi được ban hành.

3.2. Triển khai thi hành Nghị định của Chính phủ quy định tiêu chí thành lập Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Hải quan các cấp, khi được ban hành.

3.3. Tham mưu cho Bộ Tài chính kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập Cục Quản lý rủi ro trên cơ sở kiện toàn Ban Quản lý rủi ro; cho phép thành lập Cục Kiểm định Hải quan trên cơ sở kiện toàn Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu.

3.4. Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực hoạt động của các lực lượng kiểm tra sau thông quan; quản lý rủi ro; phân tích, phân loại hàng hóa; phòng, chống buôn lậu.

3.5. Đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thuộc Tổng cục Hải quan. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực trong Ngành như đại lý làm thủ tục hải quan; đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ của Ngành, v.v.

3.6. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan. Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp công dân và một cửa của Tổng cục Hải quan.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Tiến hành xác định biên chế các đơn vị trong ngành Hải quan năm 2015 theo quy trình xác định biên chế của Tổng cục Hải quan năm 2014. Xây dựng và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu sản phẩm (danh mục định mức sản phẩm, danh mục sản phẩm, số liệu sản phẩm theo từng loại, v.v.) quản lý công việc theo vị trí việc làm và quản lý nhân sự phục vụ xác định biên chế và các ứng dụng đổi mới quản lý nguồn nhân lực.

4.2. Xây dựng và triển khai hệ thống thống kê theo dõi kết quả thực hiện công việc theo vị trí việc làm và theo sản phẩm của các cá nhân và đơn vị trong ngành Hải quan.

4.3. Thí điểm xây dựng khung tiêu chí đánh giá năng lực của công chức chuyên môn nghiệp vụ (tham mưu và thực thi) lĩnh vực giám sát quản lý và thuế xuất, thuế nhập khẩu theo bản mô tả công việc chung và khung năng lực đã ban hành.

4.4. Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đảm bảo phù hợp và triển khai có hiệu quả Luật Hải quan năm 2014, hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS.

4.5. Tiếp tục cử công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan đi thực tế tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4.6. Triển khai đồng bộ công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức của Tổng cục Hải quan theo Nghị Quyết số 02-NQ/BCSD ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Ban cán sự Đảng Bộ Tài chính và Quyết định số 2650/QĐ-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Bộ Tài chính.

4.7. Triển khai các quy định mới về phân cấp quản lý cán bộ theo quyết định của Bộ Tài chính.

4.8. Triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm của Tổng cục Hải quan sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.9. Tổ chức đào tạo nghiệp vụ hải quan đảm bảo tính chuyên nghiệp, chuyên sâu; xây dựng đội ngũ chuyên gia, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giảng

viên. Đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn về chức danh, ngạch công chức, yêu cầu về vị trí việc làm, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ.

4.10. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức; xây dựng và tổ chức thực hiện chuẩn mực đạo đức của công chức, viên chức ngành Tài chính. Tăng cường công tác thanh tra, tự kiểm tra nội bộ.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Phấn đấu hoàn thành kế hoạch thu ngân sách năm 2015 do Quốc hội giao, quyết tâm đạt chỉ tiêu phấn đấu do Bộ Tài chính giao.

5.2. Hoàn thành việc đánh giá thực hiện cơ chế quản lý tài chính giai đoạn 2011 - 2015. Bảo vệ thành công cơ chế quản lý tài chính và biên chế ổn định từ năm 2016.

5.3. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các đề án lớn như: Đề án xã hội hóa việc mua sắm trang thiết bị và đầu tư hạ tầng cơ sở phục vụ cho công tác hiện đại hóa kiểm tra, giám sát hải quan; Đề án tàu thuyền theo hướng đổi đầu với những tàu thuyền đến hạn thanh lý; Đề án phân tích phân loại; Đề án kiểm tra sau thông quan; Đề án tăng cường công tác quản lý rủi ro; Đề án tăng cường công tác chống buôn lậu, v.v.

5.4. Triển khai các giải pháp giải ngân vốn đầu tư xây dựng trong năm 2015 và các năm tiếp theo. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc công tác giải ngân vốn đầu tư xây dựng. Đôn đốc công tác đầu tư xây dựng một số dự án trọng điểm đang thực hiện trong năm 2015. Khởi công xây dựng đối với các dự án đã được phê duyệt.

5.5. Hoàn thành các nội dung mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác hiện đại hóa.

6. Hiện đại hóa hành chính

6.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2015 theo Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng kết đánh giá việc thực hiện kế hoạch và đưa ra định hướng kế hoạch phát triển Hải quan giai đoạn 2016 - 2020.

6.2. Nghiên cứu xây dựng các phương án đàm phán thuế quan và dịch vụ thúc đẩy quá trình đàm phán đi đến ký kết Hiệp định FTA Việt Nam - EU, EFTA; Hiệp định thương mại xuyên Thái Bình Dương TPP và Hiệp định đối tác toàn diện RCEP.

6.3. Tiếp tục triển khai kết nối Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN.

6.4. Triển khai các giải pháp nhằm giảm thời gian thông quan hàng hóa. Mở rộng việc áp dụng mã vạch trong quy trình giám sát hải quan, cải tiến phương thức thanh toán, thu nộp thuế.

6.5. Hoàn thiện quy trình giám sát hoạt động hệ thống VNACCS/VCIS và các hệ thống công nghệ thông tin vệ tinh.

6.6. Xây dựng hệ thống phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn hackers tấn công sớm vào hệ thống công nghệ thông tin hải quan.

6.7. Rà soát, nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin cốt lõi của ngành Hải quan, gồm: hệ thống E-customs; hệ thống quản lý rủi ro, v.v, đáp ứng yêu cầu triển khai Luật Hải quan năm 2014.

6.8. Nâng cao hiệu quả công tác thống kê về hải quan, tập trung triển khai hệ thống thống kê tập trung.

6.9. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử Hải quan; cung cấp thông tin và hỗ trợ người dân trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.

6.10. Tiếp tục thực hiện và mở rộng việc thực hiện Thông tư 126/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định một số thủ tục về kê khai, thu nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt và các khoản thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

6.11. Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) triển khai việc đo lường sự hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động của Hải quan năm 2015.

6.12. Tiếp tục mở rộng ứng dụng dịch vụ công nhằm gia tăng tiện ích cho doanh nghiệp.

6.13. Triển khai thực hiện Đề án cải cách hệ thống báo cáo dựa trên ứng dụng hệ thống chỉ số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm:

1.1. Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này. Trường hợp có nội dung phát sinh, báo cáo kịp thời về lãnh đạo Tổng cục Hải quan để xem xét chỉ đạo.

1.2. Phân công lãnh đạo đơn vị và công chức làm đầu mối trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị mình để tổ chức triển khai và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; gửi danh sách cán bộ, công chức được giao thực hiện công tác cải cách hành chính về Vụ Pháp chế để thuận tiện trong phối hợp.

1.3. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao gửi báo cáo về Tổng cục Hải quan (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp trình lãnh đạo Tổng cục báo cáo Bộ Tài chính theo quy định (trước ngày 05/3; 05/6; 05/9 và 01/12 năm 2015).

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm:

2.1. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; kịp thời báo cáo lãnh đạo Tổng cục Hải quan

những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực hải quan.

2.2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan.

2.3. Tham mưu cho Tổng cục Hải quan báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Báo Hải quan, Công Thông tin điện tử Hải quan, Bản tin Hải quan thường xuyên thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục Hải quan năm 2015./.

TỔNG CỤC HẢI QUAN

www.LuatVietnam.vn



Phụ lục
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **81** /QĐ-TCHQ ngày **13** tháng 01 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)*

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. Cải cách thể chế						
1	Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu sửa đổi	Luật được Quốc hội thông qua	Cục Thuế XNK	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Năm 2015	Triển khai khi được bổ sung vào Chương trình xây dựng Luật năm 2015
2	Thông tư quy định về đại lý giám sát hải quan thực hiện Hiệp định vận tải Việt Trung	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 02/2015	
3	Thông tư quy định thủ tục hải quan hàng hóa xk, nk phải kiểm tra chuyên ngành	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
4	Thông tư liên tịch BTC, BNN, BYT, BTNMT về thực hiện cơ chế một cửa quốc gia.	Thông tư liên tịch	Ban CCHĐH	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
5	Thông tư hướng dẫn thủ tục hải quan đối với xe gắn máy, ô tô nhập khẩu phi mậu dịch	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
6	Thông tư thay Thông tư 205/2010/TT-BTC và Thông tư 29/2014/TT-BTC	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Thuế XNK	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
7	Thông tư thay thế Thông tư số 128/2013/TT-BTC	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	

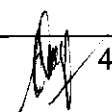
1

8	Thông tư thay thế Thông tư 49/2010/TT-BTC.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Thuế XNK	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
9	Thông tư sửa Thông tư 99/2010/TT-BTC về thủ tục hải quan đối với hàng bưu chính.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
10	Thông tư quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý hải quan.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Kiểm tra sau thông quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
11	Thông tư ban hành Danh mục hàng hóa XNK	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Thuế XNK	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
12	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính, Bộ KHCN hướng dẫn cơ chế phối hợp và xử lý trong việc kiểm tra, phát hiện chất phóng xạ tại các cửa khẩu	Thông tư liên tịch	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2015	
13	Thông tư quy định về thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
14	Thông tư quy định về đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
15	Thông tư quy định về kiểm tra, giám sát, kiểm soát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu quyền bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và công tác chống hàng giả trong lĩnh vực hải quan	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Quý I/2015	
16	Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh đường hàng không quốc tế (thay thế Thông tư 100/2010/TT-BTC)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 4/2015	
17	Thông tư thay thế Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08/5/2006; Quyết	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải	Vụ Pháp chế và các đơn vị	Tháng 4/2015	

Chuy 2

	định số 42/2006/QĐ-BTC ngày 18/8/2006 và Quyết định số 55/2006/QĐ-BTC ngày 11/10/2006 của Bộ Tài chính		quan	có liên quan		
18	Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với xăng dầu xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế xăng dầu; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu xăng dầu (thay thế Thông tư 139/2013/TT-BTC)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 9/2015	
19	Thông tư thay thế Thông tư số 168/2011/TT-BTC ngày 21/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thống kê nhà nước về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cục CNTT&TKH Q	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 12/2015	
20	Thông tư liên tịch Bộ TC, Bộ GTVT về phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa vận chuyển hàng không.	Thông tư liên tịch	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 4/2015	
21	Thông tư sửa đổi Thông tư LT 84/2013/TTLT-BTC-BCT-BGTVT ngày 25/6/2013 giữa các Bộ TC, Công Thương, GTVT về hướng dẫn thực hiện Quyết định 48/2011/QĐ-TTg ngày 31/8/2011 về việc thí điểm cơ chế một cửa QG	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Ban CCHĐH	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2015	
22	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính, Bộ KHCN hướng dẫn thủ tục thông quan hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra nhà nước về chất lượng trước khi thông quan.	Thông tư liên tịch	Cục Giám sát quản lý Hải quan	Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2015	
II. Cải cách thủ tục hành chính						
1	Công bố công khai các thủ tục hành chính hải quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Năm 2015	
2	Xây dựng Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2015	Báo cáo kết quả thực hiện được lãnh đạo Tổng cục thông qua	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Năm 2015	
3	Triển khai tự kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Báo cáo kết quả kiểm tra được lãnh đạo Tổng cục thông qua	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Năm 2015	

4	Tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp năm 2015 về cơ chế chính sách và việc thực hiện thủ tục hành chính	Báo cáo kết quả thực hiện, trong đó có các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Quý II/2015	
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính						
1	Tiếp tục thực hiện Đề án tăng cường năng lực quản lý rủi ro trong ngành Hải quan giai đoạn 2013 – 2015, tầm nhìn 2020 theo Quyết định số 1773/QĐ-BTC của Bộ Tài chính	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Ban Quản lý rủi ro Hải quan	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
2	Tiếp tục thực hiện Đề án tăng cường năng lực kiểm tra sau thông quan đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 theo Quyết định 1202/QĐ-BTC ngày 24/5/2013 của Bộ Tài chính	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Cục Kiểm tra sau thông quan	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
3	Tiếp tục triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho lực lượng HQ chuyên trách chống buôn lậu đến 2020”	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Cục Điều tra chống buôn lậu	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức						
1	Tiến hành xác định biên chế các đơn vị trong ngành Hải quan năm 2015 theo quy trình xác định biên chế của Tổng cục Hải quan năm 2014; Xây dựng và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu sản phẩm (danh mục định mức sản phẩm, danh mục sản phẩm, số liệu sản phẩm theo từng loại,...) quản lý công việc theo VTVL và quản lý nhân sự phục vụ xác định biên chế và các ứng dụng đổi mới quản lý nguồn nhân lực.	Biên chế các đơn vị trong ngành Hải quan năm 2015; Cơ sở dữ liệu sản phẩm (danh mục định mức sản phẩm, danh mục sản phẩm, số liệu sản phẩm theo từng loại,...)	Ban Cải cách, hiện đại hóa	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị trong ngành	Quý II/2015	
2	Xây dựng và triển khai hệ thống thống kê theo dõi kết quả thực hiện công việc theo vị trí việc làm và theo sản phẩm của các cá nhân và đơn vị trong ngành Hải quan.	Hệ thống thống kê theo dõi kết quả thực hiện công việc theo VTVL và theo sản phẩm	Ban Cải cách, hiện đại hóa	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị trong ngành	Quý IV/2015	
3	Thí điểm xây dựng khung tiêu chí đánh giá năng lực của công chức chuyên môn nghiệp vụ	Khung tiêu chí đánh giá năng lực của công chức chuyên môn nghiệp vụ	Ban Cải cách, hiện đại hóa	Vụ Tổ chức cán bộ, Cục	Quý IV/2015	

 4

	vụ (tham mưu và thực thi) lĩnh vực giám sát quản lý và thuế xuất nhập khẩu theo bản mô tả công việc chung và khung năng lực đã ban hành.	môn nghiệp vụ (tham mưu và thực thi) lĩnh vực giám sát quản lý và thuế xuất nhập khẩu theo bản mô tả công việc chung và khung năng lực đã ban hành.		Giám sát quản lý về hải quan, Cục thuế xuất nhập khẩu, các Cục Hải quan		
4	Tiếp tục tổ chức đào tạo cán bộ, công chức Hải quan đáp ứng yêu cầu triển khai, vận hành hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Tổ chức cán bộ	Trường Hải quan VN và các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
V. Cải cách tài chính công						
1	Bảo vệ thành công cơ chế quản lý tài chính và biên chế ổn định từ năm 2016	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan	Vụ Tài vụ Quản trị		Phấn đấu trong năm 2015	
2	Khởi công xây dựng các dự án đã được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Các đơn vị thuộc Tổng cục		Năm 2015	
3	Tiếp tục thực hiện mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác hiện đại hóa	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Các đơn vị thuộc Tổng cục		Năm 2015	
VI. Hiện đại hóa nền hành chính						
1	Tổ chức tổng kết kế hoạch cải cách hiện đại hóa giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng kế hoạch phát triển giai đoạn tiếp theo	Định hướng phát triển CCHĐH Hải quan giai đoạn tiếp theo	Ban CCHĐH	Các đơn vị liên quan	Năm 2015	
2	Tổ chức cuộc đo thời gian giải phóng hàng năm 2015	Kết quả đo thời gian giải phóng hàng	Ban Cải cách hiện đại hóa	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
3	Triển khai việc đo lường sự hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động hải quan năm 2015	Kết quả khảo sát sự hài lòng của doanh nghiệp	Ban Cải cách hiện đại hóa	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
4	Triển khai thực hiện Đề án cải cách hệ thống báo cáo dựa trên ứng dụng hệ thống chỉ số	Quyết định của Tổng cục trưởng phê duyệt Đề án	Ban Cải cách hiện đại hóa	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
5	Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định 1973/QĐ-BTC ngày 12/8/2014 của BTC vào hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	

VII. Một số nhiệm vụ khác về cải cách hành chính						
1	Rà soát hệ Thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về hải quan theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP về rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
2	Tăng cường kỷ cương, kỷ luật theo Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 20/12/2011; Chỉ thị số 03/CT-BTC ngày 20/5/2014 của Bộ trưởng BTC	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Các đơn vị thuộc Tổng cục		Năm 2015	
3	Đánh giá, tự chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính năm 2014 của Tổng cục theo hướng dẫn của BTC	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
4	Tổ chức kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
5	Tổ chức kiểm tra, thực hiện VBQPPL tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
6	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật các Luật mới ban hành, các VBQPPL có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
7	Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy các sáng kiến cải tiến trong công tác cải cách hành chính	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2015	
8	Xây dựng Kế hoạch thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Thanh tra Tổng cục	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	
9	Thực hiện tuyên truyền về công tác CCHC tại Tổng cục năm 2015	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2015	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2015	